

|  |
| --- |
| International Standard for Phytosanitary Measures 30 |

ISPM 30



e n g

Thiết lập vùng dịch hại ít phổ biến đối với Ruồi đục quả (Tephritidae)

**ISPM 30**

**Thiết lập vùng dịch hại ít phổ biến đối với Ruồi đục quả (Tephritidae)**

© FAO 2017

FAO khuyến khích việc sử dụng, in ấn và phổ biến nội dung trong sản phẩm thông tin này. Trừ khi có quy định khác, tài liệu có thể được sao chép, tải xuống và in cho mục đích học tập, nghiên cứu và giảng dạy cá nhân, hoặc để sử dụng trong các sản phẩm hoặc dịch vụ phi thương mại, với điều kiện là xác nhận nguồn của FAO, và không ngụ ý rằng FAO thông qua quan điểm, sản phẩm hoặc dịch vụ của người sử dụng.

Khi in ấn ISPM này, cần lưu ý rằng có thể tải được phiên bản ISPM cập nhật nhất từ trang web [www.ippc.int](http://www.ippc.int).

Tất cả các yêu cầu về quyền dịch thuật và điều chỉnh, bán lại và các quyền sử dụng thương mại khác phải được thực hiện thông qua www.fao.org/contact-us/licence-request hoặc gửi đến [copyright@fao.org](mailto:copyright@fao.org).

Các sản phẩm thông tin của FAO được đăng trên trên trang web của FAO (www.fao.org/publications) và có thể được mua qua [publications-sales@fao.org](mailto:publications-sales@fao.org).

Các chỉ dẫn và tài liệu sử dụng trong sản phẩm thông tin này không ngụ ý thể hiện bất kỳ ý kiến nào của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc (FAO) về tình trạng pháp lý hoặc phát triển của bất kỳ quốc gia, lãnh thổ, thành phố nào hoặc khu vực hoặc chính quyền của quốc gia, lãnh thổ, thành phố nào hoặc khu vực đó, hoặc về việc phân định biên giới hoặc ranh giới. Việc đề cập đến các công ty hoặc sản phẩm của các nhà sản xuất cụ thể, dù có bằng sáng chế hay không, cũng không ngụ ý rằng những các công ty hoặc sản phẩm này đã được FAO thông qua hoặc khuyến nghị sử dụng hơn so với các các công ty hoặc sản phẩm khác tính chất tương tự nhưng không được đề cập ở đây.

**MỤC LỤC**

[**Thông qua** 6](#_Toc9798650)

[**GIỚI THIỆU** 6](#_Toc9798651)

[**BỐI CẢNH** 7](#_Toc9798652)

[**YÊU CẦU** 7](#_Toc9798653)

[**1.** **Yêu cầu chung** 7](#_Toc9798654)

[**2.** **Yêu cầu cụ thể** 9](#_Toc9798655)

[**PHỤ LỤC 1:Tham số đánh giá mức độ xuất hiện của RĐQ** 13](#_Toc9798656)

[**PHỤ LỤC 2: Hướng dẫn về kế hoạch hành động khắc phục đốiới RĐQ tại vùng FF-ALPP** 15](#_Toc9798657)

[**PHỤ CHÚ 1: quy trình hướng dẫn dùng bẫy** 17](#_Toc9798658)

[**PHỤ CHÚ 2: Các áp dụng đặc biệt của vùng FF-ALPP** 18](#_Toc9798659)

# **Thông qua**

Tiêu chuẩn này đã được thông qua tại Kỳ họp thứ ba của Ủy ban về các biện pháp kiểm dịch thực vật (CPM) vào tháng 4 năm 2008.

# **GIỚI THIỆU**

**Phạm vi áp dụng**

Tiêu chuẩn này cung cấp các hướng dẫn cho việc thiết lập và duy trì Vùng có dịch hại là RĐQ thấp (FF-ALPP) của cơ quan bảo vệ thực vật quốc gia (NPPO). Những Vùng như vậy có thể được sử dụng như một biện pháp quản lý nguy cơ dịch hại chính thức, hoặc là một phần của phương pháp tiếp cận hệ thống, để tạo điều kiện cho việc buôn bán các sản phẩm là vật chủ của RĐQ hoặc giảm thiểu sự lây lan của ruồi đục quả KDTV trong một vùng/khu vực. Tiêu chuẩn này áp dụng đối với ruồi đục quả (Tephritidae) có ý nghĩa kinh tế.

**Tài liệu viện dẫn**

Tiêu chuẩn hiện hành liên quan đến các tiêu chuẩn quốc tế về các biện pháp kiểm dịch thực vật (ISPMs). ISPM có sẵn trên Cổng thông tin kiểm dịch thực vật quốc tế (IPP) tại <https://www.ippc.int/core-activities/standards-setting/ispms>.

**IPPC**. 1997.*International Plant Protection Convention*. Rome, IPPC, FAO.

**WTO**. 1994.*Agreement on the Application of Sanitary and Phytosanitary Measures*. Geneva, WorldTrade Organization.

**Thuật ngữ định nghĩa**

Các định nghĩa về thuật ngữ kiểm dịch thực vật được sử dụng trong tiêu chuẩn hiện tại có thể được tìm thấy trong ISPM 5 *(Thuật ngữ định nghĩa về kiểm dịch thực vật).*

**Yêu cầu chung**

Các yêu cầu chung để thiết lập và duy trì Vùng có dịch hại là RĐQ ở mức độ thấp (FF-ALPP) gồm:

* xác nhận tính khả thi về mặt kinh tế và hoạt động của FF-ALPP
* mô tả mục đích của khu vực
* liệt kê các loài ruồi đục quả mục tiêu cho FF-ALPP
* Kế hoạch hoạt động
* xác định FF-ALPP
* Hồ sơ và lưu giữ hồ sơ
* hoạt động giám sát. .

Để thiết lập FF-ALPP, các chỉ tiêu sử dùng để đánh giá mức xuất hiện của ruồi đục quả và hiệu quả của các thiết bị bẫy giám sát được xác định như trong Phụ lục 1. Yêu cầu việc giám sát, kiểm soát và lập kế hoạch hành động khắc phục phải được thực hiện với cả thiết lập và duy trì . Kế hoạch hành động khắc phục được trình bày trong Phụ lục 2

Các yêu cầu chi tiết khác như thủ tục kiểm dịch thực vật ,như đình chỉ, đánh mất hay tái thiết lập tình trạng FF-ALPP.

# **BỐI CẢNH**

Công ước bảo vệ thực vật quốc tế (IPPC, 1997) bao gồm các điều khoản về Vùng có tỷ lệ dịch hại thấp (ALPP), cũng như Hiệp định về áp dụng các biện pháp kiểm dịch động thực vật của Tổ chức Thương mại Thế giới (Điều 6 của Hiệp định WTO-SPS).Tiêu chuẩn SPM 22 *(Các yêu cầu để thiết lập vùng có tỷ lệ dịch hại thấp)* mô tả các loại ALPP khác nhau và cung cấp hướng dẫn chung về việc thiết lập các ALPP. ALPP cũng có thể được sử dụng như là một phần của phương pháp tiếp cận hệ thống (*ISPM 14)- (Sử dụng biện pháp quản lý tổng hợp trong hệ thống phương pháp tiếp cận để quản lý rủi ro dịch hại)*

Ruồi đục quả là một nhóm dịch hại rất quan trọng đối với nhiều quốc gia vì chúng có khả năng gây hại cho trái cây và gây hạn chế nghiêm trọng thương mại quốc gia và quốc tế đối với các sản phẩm thực vật là ký chủ của Ruồi đục quả ((RĐQ)

Khả năng xâm nhập cao của RĐQ liên quan đến hàngg loạt ký chủ làm ảnh hưởng đến các quốc gia nhập khẩu nên phải đưa ra yêu cầu áp dụng các biện pháp KDTV ở các nước xuất khẩu có liên quan đến vận chuyển ký chủ hoặc các vật thể thuộc diện KDTV để đảm bảo giảm nguy cơ rủi ro dịch hại xâm nhập một cách thích hợp.

Tiêu chuẩn này cung cấp hướng dẫn cho việc thành lập và duy vùng FF-ALPPs của NPPO với mục đích tạo thuận lợi cho thương mại bằng cách giảm thiểu nguy cơ xâm nhập hoặc lây lan ruồi đục quả đối tượng.

FF-ALPPs thường được sử dụng làm vùng đệm cho các khu vực không nhiễm ruồi đục quả (FF-PFAs), là nơi sản xuất không có RĐQ (hoặc là vùng đệm vĩnh viễn hoặc là một phần của chương trình loại trừ RĐQ), hoặc dành cho các mục đích xuất khẩu, thường kết hợp với các biện pháp giảm thiểu rủi ro khác như một phần của phương pháp tiếp cận hệ thống (điều này có thể bao gồm toàn bộ hoặc một phần của FF-ALPP hoạt động như vùng đệm).

Chúng có thể xuất hiện một cách tự nhiên (và sau đó được công nhận, có khai báo và giám sát hoặc quản lý khác); có thể nhờ kết quả tiến hành kiểm soát dịch hại trong quá trình sản xuất cây trồng và ngăn chặn quần thể RĐQ chỉ ở một mức tác động thấp với cây trồng; hoặc được thiết lập như là kết quả của các biện pháp kiểm soát làm giảm số lượng ruồi đục quả trong khu vực xuống mức thấp nhất định.

Quyết định thành lập FF-ALPP có thể được liên kết chặt chẽ với việc tiếp cận thị trường cũng như tính khả thi về kinh tế và hoạt động.

Nếu FF-ALPP được thiết lập để xuất khẩu các mặt hàng máy bay ruồi giấm, thì các thông số để thiết lập và bảo trì FF-ALPP phải được xác định và đồng ý với quốc gia nhập khẩu và xem xét các hướng dẫn được trình bày trong tiêu chuẩn này và phù hợp với ISPM 29 (Ghi nhận các khu vực không có dịch hại và các khu vực có tỷ lệ dịch hại thấp).

Các yêu cầu để thiết lập FF-ALPPs trong tiêu chuẩn này cũng có thể được áp dụng cho việc di chuyển trái cây giữa các ALPP trong một quốc gia.

Các loài gây hại mục tiêu mà tiêu chuẩn này được phát triển bao gồm côn trùng của Diptera, họ Tephritidae thuộc chi Anastrepha, Bactrocera, Ceratitis, Dacus, Rhagoletis và Toxotrypana.

# **YÊU CẦU**

## **Yêu cầu chung**

Các khái niệm và quy định của ISPM 22 áp dụng cho việc thiết lập và duy trì ALPP đối với dịch hại cụ thể hoặc một nhóm dịch hại bao gồm ruồi đục quả, và do đó ISPM 22 cần được dùng để tham chiếu với tiêu chuẩn này.

FF-ALPP có thể được thiết lập theo tiêu chuẩn này theo nhiều tình huống khác nhau. Một số có thể yêu cầu áp dụng đầy đủ các yếu tố được cung cấp bởi tiêu chuẩn này, trong khi những người khác có thể yêu cầu ứng dụng chỉ một số yếu tố đó.

Các biện pháp kiểm dịch thực vật và các quy trình cụ thể được mô tả thêm trong tiêu chuẩn này có thể được yêu cầu cho việc thành lập và duy trì FF-ALPP bởi NPPO. Quyết định thiết lập FF-ALPP chính thức có thể dựa trên tất cả hoặc một số yếu tố kỹ thuật được cung cấp trong tiêu chuẩn này, nếu thích hợp. Chúng bao gồm các thành phần như sinh học gây hại và phương pháp kiểm soát, sẽ thay đổi tùy theo loài ruồi đục quả mà FF-ALPP đang được thiết lập.

Việc thiết lập một FF-ALPP chính thức cần được xem xét dựa trên tính khả thi về kinh tế và hoạt động tổng thể của việc thiết lập một chương trình để đáp ứng và duy trì mức dịch hại thấp và các mục tiêu của vùng FF-ALPP.

Một vùng FF-ALPP có thể được áp dụng để tạo thuận lợi cho sự chuyển động của các máy bay ruồi giấm từ một FF-ALPP sang một trạng thái khác của ruồi đục quả để bảo vệ các khu vực có nguy cơ tuyệt chủng do sâu hại trái cây quy định.

Điều kiện tiên quyết cần thiết để thiết lập FF-ALPP là một khu vực tồn tại một cách tự nhiên, hoặc có thể được thiết lập và có thể được giới hạn, giám sát và xác minh bởi NPPO để đạt được tỷ lệ ruồi đục quả quy định. Khu vực này có thể được thực hiện để bảo vệ FF-PFA hoặc hỗ trợ sản xuất cây trồng bền vững, hoặc có thể đã phát triển để đáp ứng với các hành động đàn áp hoặc xóa bỏ. Nó có thể xảy ra một cách tự nhiên do các yếu tố khí hậu, sinh học hoặc địa lý làm giảm hoặc hạn chế dân số ruồi giấm qua tất cả hoặc một phần trong năm.

Một khu vực có thể được định nghĩa là FF-ALPP cho một hoặc nhiều loài ruồi đục quả mục tiêu. Tuy nhiên, đối với một FF-ALPP bao gồm nhiều loài ruồi đục quả mục tiêu, các thiết bị bẫy và mật độ triển khai và vị trí cần được xác định và mức độ sâu bệnh hại thấp được xác định cho từng loài ruồi đục quả mục tiêu.

FF-ALPPs nên bao gồm các chương trình nâng cao nhận thức cộng đồng có tính chất tương tự như được nêu trong ISPM 26 (*Thiết lập các khu vực không có dịch hại cho ruồi đục quả (Tephritidae)).*

**1.1 Kế hoạch hoạt động**

Cần có một kế hoạch hoạt động chính thức để xác định các thủ tục KDTV cần thiết để thiết lập và duy trì vùng FF-ALPP.

Kế hoạch hoạt động nên mô tả các thủ tục chính được thực hiện như các hoạt động giám sát, các thủ tục để duy trì mức độ dịch hại thấp nhất định, kế hoạch hành động khắc phục và các thủ tục cần thiết khác để đạt được mục tiêu của vùng FF-ALPP.

**1.2** **Xác định vùng FF-ALPP**

Các yếu tố cần xem xét khi xác định FF-ALPP như sau:

* Xác định khu vực (kích thước vị trí, bản đồ chi tiết trong đó mô tả chính xác ranh giới hoặc tọa độ hệ thống định vị toàn cầu (GPS) thể hiện ranh giới, rào cản tự nhiên, điểm vào, vị trí thương mại và các máy chủ phi thương mại phù hợp ruồi đục quả và đô thị mục tiêu)
* các loài ruồi đục quả mục tiêu và phân bố không gian theo mùa và không gian của chúng trong khu vực
* vị trí, sự phong phú và tính thời vụ của máy chủ, bao gồm bất cứ nơi nào có thể chỉ định máy chủ chính (được ưa thích về mặt sinh học)
* Đặc điểm khí hậu, bao gồm lượng mưa, độ ẩm tương đối, nhiệt độ và tốc độ gió và hướng thịnh hành
* xác định các yếu tố hạn chế và giữ cho ruồi đục quả ở mức độ thấp.

Ở những khu vực có tỷ lệ ruồi đục quả tự nhiên ở mức thấp vì lý do khí hậu, địa lý hoặc các lý do khác (ví dụ: thiên địch, tính sẵn có của vật chủ thích hợp, mùa vụ chủ), số lượng ruồi đục quả mục tiêu có thể thấp hơn mức độ thấp nhất định tỷ lệ hiện nhiễm mà không áp dụng bất kỳ biện pháp kiểm soát nào. Trong những trường hợp này, giám sát phải được thực hiện trong một khoảng thời gian thích hợp để xác nhận tình trạng phổ biến thấp và tình trạng này có thể được công nhận theo các ví dụ về các trạng thái dịch hại cho sự hiện diện trong ISPM 8 (*Xác định tình trạng dịch hại trong một khu vực*). Tuy nhiên, nếu ruồi giấm được phát hiện trên mức độ được xác định của tỷ lệ dịch hại thấp (ví dụ do điều kiện khí hậu bất thường) nên áp dụng biện pháp khắc phục. Hướng dẫn về các kế hoạch hành động khắc phục được cung cấp trong Phụ lục 2.

**1.3** **Tài liệu và lưu giữ số liệu**

Các thủ tục kiểm dịch thực vật được sử dụng để xác định, thiết lập, xác minh và duy trì vùng FF-ALPP phải được ghi chép đầy đủ. Các thủ tục này nên được xem xét và cập nhật thường xuyên, bao gồm các biện pháp khắc phục nếu cần thiết (như được mô tả trong ISPM 22). Chúng tôi đề nghị một hướng dẫn về các thủ tục liên quan đến kế hoạch hoạt động được chuẩn bị cho FF-ALPP.

Hồ sơ xác định và thiết lập có thể gồm:

- danh mục ký chủ của RĐQ có trong vùng, gồm cả trái cây sản xuát theo mùa vụ và thương mại trong vùng

- hồ sơ phân định: bản đồ chi tiết về ranh giới, rào cản tự nhiên và những điểm mà trái cây có thể xâm nhập vào vùng; mô tả đặc điểm sinh thái nông nghiệp như loại đất, vị trí vùng có ký chủ chính, và các khu vực cận biên và đô thị; về điều kiện khí hậu, như lượng mưa, độ ẩm tương đối, nhiệt độ và tốc độ và hướng gió thịnh hành

* - hồ sơ giám sát:

+ Bẫy: loại bẫy điều tra, số lượng , dạng/loại bẫy và mồi, tần suất kiểm tra bẫy, mật độ bẫy, bẫy mảng, thời gian và thời điểm đặt bẫy, số lượng ruồi đục quả vào bẫy, thu dọn

+Lấy mẫu trái cây: loại, số lượng, ngày, tần suất và kết quả

- ghi lại các biện pháp kiểm soát được sử dụng cho ruồi đục quả và các loài gây hại khác có thể ảnh hưởng đến quần thể RĐQ: các loại và địa điểm.

Để xác minh và duy trì, tài liệu nên bao gồm các dữ liệu được ghi lại để chứng minh mức độ quần thể các loài RĐQ mục tiêu thấp hơn mức quy định của Vùng dịch hại thấp. Các hồ sơ khảo sát và kết quả của các thủ tục hoạt động khác cần được lưu giữ ít nhất trong 24 tháng. Nếu vùng FF-ALPP đang được sử dụng cho mục đích xuất khẩu, hồ sơ cần được cung cấp cho NPPO của nước nhập khẩu có liên quan theo yêu cầu và xác minh có thể diễn ra nếu cần thiết.

Nên xây dựng và duy trì kế hoạch hành động khắc phục (xem phần 2.4).

**1.4** **Hoạt động giám sát**

Chương trình FF-ALPP, bao gồm các quy định hiện hành trong nước, quy trình giám sát (ví dụ như bẫy, lấy mẫu quả) và các kế hoạch hành động khắc phục, phải tuân thủ các thủ tục được chính thức phê duyệt. Các thủ tục này có thể bao gồm việc phân công trách nhiệm chính thức được giao cho nhân viên chủ chốt, ví dụ:

người có thẩm quyền và trách nhiệm được xác định để đảm bảo rằng các hệ thống / quy trình được triển khai và duy trì một cách thích hợp

* Các nhà côn trùng học có trách nhiệm giám định ruồi đục quả đến mức loài.

NPPO cần đánh giá và kiểm tra hoạt động của các thủ tục thành lập và duy trì vùng FF-ALPP để đảm bảo rằng quản lý hiệu quả được duy trì ngay cả khi trách nhiệm thực hiện các hoạt động cụ thể đã được giao cho bên ngoài NPPO. Giám sát các thủ tục hoạt động bao gồm:

* Các hoạt động tục giám sát
* Khả năng giám sát
* Vật liệu làm bẫy (bẫy, chất hấp dẫn) và thủ tục
* Khả năng nhận dạng
* Áp dụng các biện pháp kiểm soát
* Tài liệu và lưu giữ hồ sơ
* Thực hiện các hành động khắc phục.

## **Yêu cầu cụ thể**

**2.1 Thiết lập vùng FF-ALPP Establishment of the FF-ALPP**

Các yếu tố cần xem xét khi thiết lập FF-PFA được mô tả trong ISPM 26 và cũng có thể được áp dụng cho FF-ALPP như được định nghĩa trong các phần phụ sau đây.

**2.1.1 Xác định cụ thể mức dịch hại ít phổ biến**

Mức độ đặc biệt của tỷ lệ dịch hại thấp sẽ phụ thuộc vào mức độ rủi ro liên quan đến các loài ruồi đục quả mục tiêu – tương tác giữa vật chủ và khu vực. Các mức này nên được NPPO của quốc gia nơi đặt FF-ALPP và có độ chính xác đủ để cho phép đánh giá liệu dữ liệu giám sát và các giao thức có đủ để xác định tỷ lệ dịch hại thấp hơn mức này hay không.

Các NPPO riêng lẻ có thể dựa trên nhiều yếu tố khác nhau khi xác định chính xác mức độ phù hợp của dịch hại phải phù hợp với FF-ALPP đã cho. Một số yếu tố thường được xem xét bao gồm:

- các mức do NPPO của các nước nhập khẩu quy định để thương mại tiến hành

- mức độ sử dụng bởi các NPPO khác cho các loài ruồi đục quả hoặc tương tự, các ký chủ và điều kiện sinh thái nông nghiệp (bao gồm kinh nghiệm và dữ liệu lịch sử thu được từ hoạt động của các FF-ALPP khác như mức cần thiết để duy trì dịch hại mà không có trái cây).

Việc thiết lập các thông số để đánh giá mức độ phổ biến ruồi đục quả được mô tả trong Phụ lục 1.

**2.1.2 Mô tả địa lý**

NPPO xác định giới hạn của vùng đề xuất làm vùng FF-ALPP. Không nhất thiết phải cách ly khu vực (vật lý hoặc địa lý) dùng để thiết lập vùng FF-ALPPs .

Ranh giới vùng được xác định sử dụng làm vùng FF-ALPP cần được thiết lập và lquan hệ chẽ tới hiện diện của các ký chủ của các loài ruồi đục quả mục tiêu hoặc được điều chỉnh theo các ranh giới dễ nhận biết.

**2.1.3 Hoạt động giám sát trước khi thiết lập**

Trước khi thiết lập 1 vùng FF-ALPP, cần giám sát để đánh giá sự hiện diện và mức độ phổ biến của các loài ruồi đục quả mục tiêu như xác định đặc tính sinh học, tập tính, đặc điểm khí hậu của vùng đó, cần cân nhắc sự sẵn có của ký chủ và các kỹ thuật thích hợp. Việc giám sát này nên tiếp hành liên tục ít nhất trong 12 tháng.

**2.2** **Thủ tục kiểm dịch thực vật**

**2.2.1 Các hoạt động động giám sát**

Hệ thống giám sát dựa vào đặt bẫy là tương tự trong bất kỳ loại vùng ALPP nào. Việc giám sát được sử dụng vùng trong FF-ALPP có thể bao gồm các quy trình được mô tả trong ISPM 6 *(Hướng dẫn giám sá*t), về các quy trình đặt bẫy trong tiêu chuẩn ISPM 26 và bất kỳ thông tin khoa học liên quan khác.

Lấy mẫu trái cây như một phương pháp giám sát thường lệ không được sử dụng rộng rãi để theo dõi mật độ ruồi đục quả ở các khu vực có tỷ lệ thấp ngoại trừ ở những nơi chủ yếuáp dụng kỹ thuật gây bất dục côn trùng (SIT).

NPPO có thể bổ sung bẫy cho ruồi trưởng thành với lấy mẫu trái cây cho ấu trùng. Lấy mẫu trái cây có thể đặc biệt hữu ích cho việc giám sát ruồi đục quả khi không có bẫy. Nếu ấu trùng được phát hiện trong lấy mẫu quả, có thể cần thiết phải nuôi ấu trùng cho người lớn để xác định chúng. Đây là trường hợp đặc biệt nếu nhiều loài ruồi giấm có thể có mặt. Tuy nhiên, lấy mẫu trái cây một mình sẽ không cung cấp đủ độ chính xác để mô tả quy mô dân số và không nên chỉ dựa vào để xác nhận hoặc xác minh trạng thái FF-ALPP. Các thủ tục giám sát có thể bao gồm các quy trình được mô tả cho các quy trình lấy mẫu quả trong ISPM 26.

Sự hiện diện và phân bố của ký chủ RĐQ cần được ghi chép lại riêng rẽ để xác định đâu là ký chủ thương mại và phi thương mại. Thông tin này sẽ giúp lên kế hoạch cho việc lấy mẫu và lưu trữ ký chủ có thể giúp dự đoán khả năng dễ dàng hoặc khó khăn trong việc thiết lập và duy trì tình trạng dịch hại có liên quan trong khu vực.

NPPO cần phải có quyền, hoặc là quyền truy cập, hocác khả năng xác định thích hợp để xác định các loài ruồi đục quả mục tiêu được phát hiện trong các cuộc điều tra (cho dù là trưởng thành hay ấu trùng). Khả năng này cũng nên tồn tại để xác minh trạng thái FF-ALPP liên tục cho các loài ruồi đục quả mục tiêu.

**2.2.2 Giảm và duy trì mật độ các loài ruồi đục quả**

Các biện pháp kiểm soát đặc biệt có thể được áp dụng để giảm quần thể ruồi đục quả xuống thấp hoặc thấp hơn ngưỡng đặc biệt của Vùng dịch hại thấp. Có thể có nhiều biện pháp loại bỏ quần thể RĐQ, các biện pháp này được mô tả trong phần 3.1.4.2 của ISPM 22 và Phụ lục 1 của ISPM 26.

Vì các loài ruồi đục quả mục tiêu là loài đặc thù hoặc được xác định trong khu vực, nên biện pháp ngăn ngừa để duy trì quần thể ruồi giấm ở mức thấp hơn mức quy định của vùng dịch hại thấp là rất cần thiết (một số vùng FF-ALPP có thể xuất hiện tự nhiên). NPPOs cần nỗ lực chọn lựa những biện pháp có ít tác động môi trường nhất.

Các phương pháp có sẵn có thể bao gồm:

* phòng trừ bằng hóa chất (ví dụ: lựa chọn bẫy thuốc trừ sâu, phun trên không và dưới mặt đất, bẫy station và kỹ thuật diệt con đực)
* kiểm soát vật lý (ví dụ: bao trái)
* sử dụng các sinh vật có lợi (ví dụ: kẻ thù tự nhiên, SIT)
* kiểm soát khâu trồng trọt (ví dụ như loại bỏ và tiêu hủy trái cây chín và rụng, loại bỏ hoặc thay thế các cây chủ khác bằng cây không phải là ký chủ nếu thích hợp, thu hoạch sớm, không khuyến khích trồng xen với cây ăn quả khác là ký chủ của RĐQ, cắt tỉa trước khi đậu quả, sử dụng bẫy vành đai ký chủ).

**2.2.3 Biện pháp KDTV liên quan đến di chuyển các vật liệu là ký chủ hoặc của vật thể KDTV**

Các biện pháp kiểm dịch thực vật có thể được yêu cầu để giảm nguy cơ xâm nhập của các loài gây hại được chỉ định vào FF-ALPP. Chúng được nêu trong phần 3.1.4.3 của ISPM 22 và 2.2.3 của ISPM 26.

**2.2.4 Thông báo nội bộ về vùng FF-ALPP**

NPPO nên xác minh tình trạng của FF-ALPP (theo ISPM 8) cụ thể bằng cách xác nhận tuân thủ các quy trình được thiết lập phù hợp với tiêu chuẩn này (giám sát và kiểm soát). NPPO phải khai báo và thông báo cho việc thiết lập FF-ALPP, nếu thích hợp.

Để xác minh tình trạng của vùng FF-ALPP với mục đích quản lý nội bộ, trạng FF-ALPP tiếp tục phải được xác minh sau khi nó đã được thiết lập và bất kỳ biện pháp kiểm dịch thực vật nào để duy trì FF-ALPP đã được đưa ra.

**2.3 Duy trì vùng FF-ALPP**

Khi FF-ALPP được thiết lập, NPPO phải lưu trữ các tài liệu liên quan và các quy trình xác minh (có thể kiểm tra) và tiếp tục áp dụng các quy trình KDTV như được mô tả trong phần 2.2 của tiêu chuẩn này.

**2.3.1 Giám sát**

Để duy trì tình trạng FF-ALPP, NPPO nên tiếp tục giám sát, như được mô tả trong phần 2.2.1 của tiêu chuẩn này.

**2.3.2 Biện pháp duy trì mức độ thấp của các loài ruồi mục tiêu**

Trong hầu hết các trường hợp, các biện pháp kiểm soát như được xác định trong phần 2.2.2 có thể được áp dụng để duy trì FF-ALPP, vì ruồi đục quả mục tiêu vẫn tồn tại trong khu vực đã được thiết lập.

Nếu quan sát thấy mức độ RĐQ tăng lên (nhưng vẫn dưới mức quy định cho khu vực), NPPO thiết lập ngưỡng để áp dụng các biện pháp kiểm soát bổ sung có thể đạt được. Tại thời điểm này NPPO có thể yêu cầu thực hiện các biện pháp đó (ví dụ như được mô tả trong phần 3.1.4.2 của ISPM 22). Ngưỡng này nên được thiết lập để cung cấp cảnh báo đầy đủ về khả năng vượt quá mức được xác định của tỷ lệ dịch hại thấp và ngăn chặn sự đình chỉ.

**2.4 Kế hoạch hành động để khắc phục**

Kế hoạch hành động khắc phục vùng FF-ALPP nên được áp dụng bởi NPPO khi mật độ ruồi đục quả mục tiêu vượt quá mức quy định của tỷ lệ dịch hại thấp. Phụ lục 2 cung cấp các hướng dẫn về các kế hoạch hành động khắc phục cho FF-ALPPs.

**2.5** **Đình chỉ, khôi phục và mất tình trạng FF-ALPP**

**2.5.1 Đình chỉ tình trạng FF-ALPP**

Nếu mức độ dịch hại thấp nhất của các loài ruồi đục quả mục tiêu được vượt quá trong toàn bộ khu vực FF-ALPP hoặc trong một phần của FF-ALPP, toàn bộ FF-ALPP thường bị đình chỉ. Tuy nhiên, khi khu vực bị ảnh hưởng trong FF-ALPP có thể được xác định và phân định rõ ràng, thì FF-ALPP có thể được định nghĩa lại để chỉ tạm dừng khu vực đó.

NPPO có liên quan nhập khẩu cần được thông báo mà không có sự chậm trễ quá mức của các hành động này (thông tin thêm về các yêu cầu báo cáo dịch hại được cung cấp trong ISPM 17 (Báo cáo dịch hại)).

Đình chỉ cũng có thể áp dụng nếu các lỗi trong việc áp dụng các thủ tục được tìm thấy (ví dụ, bẫy không đầy đủ, các biện pháp kiểm soát dịch hại hoặc tài liệu).

Nếu một FF-ALPP bị đình chỉ, một cuộc điều tra bởi NPPO nên được bắt đầu để xác định nguyên nhân của sự thất bại và giới thiệu các biện pháp để ngăn chặn những thất bại đó tái diễn.

Khi một FF-ALPP bị đình chỉ, các tiêu chuẩn phục hồi cần được làm rõ.

**2.5.2 Khôi phục tình trạng vùng FF- ALPP**

Việc khôi phục trạng thái FF-ALPP chỉ áp dụng cho các vùng bị treo và có thể xảy ra khi:

- mức độ dân số không vượt quá mức quy định của tỷ lệ dịch hại thấp và điều này được duy trì trong một khoảng thời gian được xác định bởi sinh học của các loài ruồi đục quả mục tiêu và các điều kiện môi trường hiện hành; và /

- thủ tục bị lỗi đã được sửa chữa và xác minh.

Một khi mức độ thấp được xác định đã đạt được và duy trì theo yêu cầu ở trên hoặc lỗi thủ tục đã được sửa chữa thông qua việc áp dụng các biện pháp khắc phục có trong kế hoạch, trạng thái FF-ALPP có thể được phục hồi. Nếu FF-ALPP được thiết lập để xuất khẩu trái cây chủ, hồ sơ liên quan đến việc khôi phục cần được cung cấp cho NPPO của nước nhập khẩu có liên quan theo yêu cầu và xác minh có thể diễn ra nếu cần thiết.

**2.5.3 Mất tình trang FF-ALPP**

Mất tình trạng FF-ALPP thường xảy ra sau khi đình chỉ và việc phục hồi đã không diễn ra đúng thời gian đã định, có tính đến sinh học của các loài ruồi đục quả chủ đích. NPPO có liên quan nhập khẩu cần được thông báo mà không có sự chậm trễ quá mức về sự thay đổi trạng thái của FF-ALPP (thông tin thêm về các yêu cầu báo cáo dịch hại được cung cấp trong ISPM 17).

Trong trường hợp trạng thái FF-ALPP bị mất, các thủ tục thiết lập và bảo trì được nêu trong tiêu chuẩn này phải được tuân theo để đạt được trạng thái FF-ALPP một lần nữa và phải tính đến tất cả các thông tin cơ bản liên quan đến khu vực.

Phụ lục này là phần mô tả của tiêu chuẩn

# **PHỤ LỤC 1:Tham số đánh giá mức độ xuất hiện của RĐQ**

Các thông số được sử dụng để xác định mức độ phổ biến ruồi đục quả trong FF-ALPP được xác định bởi NPPO. Thông số được sử dụng rộng rãi nhất là ruồi trên mỗi cái bẫy mỗi ngày (FTD). Dữ liệu không gian chính xác hơn có thể được trình bày trên cơ sở mật độ bẫy (tức là FTD trên một đơn vị diện tích) hoặc tạm thời cho mỗi bẫy có mặt trong một khu vực theo thời gian.

FTD là một chỉ số được sử dụng để ước tính quần thể bằng cách tính trung bình số lượng ruồi bị vào bẫy trong một ngày. Thông số này ước tính số lượng trưởng thành ruồi đục quả tương đối trong một khoảng thời gian và không gian nhất định. Nó cung cấp thông tin cơ bản để so sánh quần thể ruồi đục quả ở những nơi / hoặc thời gian khác nhau

FTD là kết quả của việc chia tổng số lượng ruồi đã thu được cho sản phẩm thu được từ việc nhân tổng số bẫy được kiểm tra với số ngày trung bình các bẫy được phơi nhiễm. Công thức như sau:

F

FTD =

T × D

Trong đó

F = tổng số ruồi bị bắt

T = số lượng bẫy kiểm tra

D = số ngày treo bẫy trong vườn .

Trong trường hợp bẫy thường xuyên được kiểm tra hàng tuần, hoặc lâu hơn trong trường hợp hoạt động giám sát mùa đông, thông số có thể là "bay mỗi bẫy mỗi tuần" (FTW). Nó ước tính số lượng ruồi bị bắt bởi một cái bẫy trong một tuần. Như vậy, FTD có thể thu được từ FTW bằng cách chia cho 7. Bất kỳ thay đổi đáng kể nào về trạng thái của bất kỳ tham số nào quan trọng đối với hiệu quả của FF-ALPP sẽ được xem xét và sửa đổi, nếu thích hợp.

Chỉ định mức độ phổ biến của dịch hại thấp, như thể hiện trong các giá trị FTD, liên quan đến nguy cơ phá hoại các loại trái cây được bảo vệ bởi FF-ALPP và liên quan đến bất kỳ mục tiêu liên quan cụ thể nào của FF- ALPP (ví dụ: các mặt hàng xuất khẩu trái cây không bị nhiễm RĐQ). Trong trường hợp FF -ALPP đơn lẻ chứa nhiều loài ký chủ hơn (ví dụ ALPP nhằm mục đích bảo vệ nhiều hơn một ký chủ ruồi đục quả mục tiêu), mức độ dịch hại được xác định thấp phải dựa trên thông tin khoa học liên quan đến mỗi vật chủ của loài ruồi đục quả, nguy cơ phá hoại và sở thích so sánh của các loài ruồi đục quả mục tiêu cho các vật chủ khác nhau. Tuy nhiên, trong các tình huống mà FF-ALPP được thiết lập để bảo vệ chỉ một loại máy chủ, cần cân nhắc đến mức độ phá hoại dự kiến ​​trên máy chủ đó. Trong những tình huống như vậy, mức độ thấp nhất định của tỷ lệ dịch hại thấp thường được thiết lập cho (các) vật chủ chính của các loài ruồi đục quả mục tiêu và mức độ tương đối cao hơn đối với các ký chủ thứ cấp.

Sinh học của ruồi đục quả mục tiêu (bao gồm số thế hệ mỗi năm, phạm vi ký chủ, hiện diện của các loài vật chủ trong khu vực, ngưỡng nhiệt độ, tập tính, khả năng sinh sản và phát tán) đóng một vai trò quan trọng trong việc thiết lập mức độ dịch hại phù hợp. Đối với một FF-ALPP với một số ký chủ hiện diện, mức độ được xác định của tỷ lệ dịch hại thấp nên phản ánh sự đa dạng và sự phong phú của ký chủ, sở thích của ký chủ và chuỗi ký chủ đối với từng loài ruồi đục quả mục tiêu. Mặc dù FF-ALPP có thể có các mức độ dịch hại khác nhau được chỉ định khác nhau cho từng loài ruồi đục quả mục tiêu có liên quan, nhưng các mức đó sẽ vẫn cố định cho toàn bộ khu vực và thời gian hoạt động của vùng FF-ALPP.

Nên xem xét các quy trình áp dụng bảo dưỡng bẫy để đạt hiệu quả đối với của các loại bẫy và chất dẫn dụ sử dụng để tính toán mức độ của quần thể dịch hại. Lý do là hiệu quả bẫy khác nhau có thể dẫn đến các kết quả FTD khác nhau tại cùng một vị trí cho một quần thể nhất định, vì vậy chúng có tác động đáng kể trong việc đo mức độ phổ biến của các loài ruồi đục quả mục tiêu. Vì vậy, khi xác định mức độ dịch hại thấp được chấp nhận theo giá trị FTD, hiệu quả của hệ thống bẫy cũng phải được nêu rõ.

Khi mức độ dịch hại thấp nhất định được xác định cho một tình huống cụ thể bằng cách sử dụng chất thu hút / thu hút cụ thể, mồi / chất hấp dẫn được sử dụng trong FF -ALPP không được thay đổi hoặc sửa đổi cho đến khi mức độ dịch hại được xác định thích hợp được xác định cho công thức mới. Đối với FF-ALPPs với nhiều loài ruồi đục quả mục tiêu hiện diện được thu hút bởi các mồi / chất hấp dẫn khác nhau, vị trí bẫy nên xem xét các hiệu ứng tương tác có thể có giữa các mồi / chất hấp dẫn.

Lấy mẫu trái cây có thể được sử dụng như một phương pháp giám sát bổ sung để bẫy để đánh giá hồ sơ của các mức độ ruồi đục quả, đặc biệt nếu bẫy không có sẵn cho các loài mục tiêu. Nên lấy mẫu trái cây trên các vật chủ đã biết. Cần tính đến hiệu quả của việc lấy mẫu trái cây phụ thuộc vào cỡ mẫu, tần suất và thời gian. Lấy mẫu trái cây có thể bao gồm ấu trùng nuôi để xác định các loài ruồi đục quả. Nếu việc cắt trái được thực hiện, cần xem xét hiệu quả của ấu trùng phát hiện thị giác. Tuy nhiên, việc lấy mẫu trái cây sẽ không cung cấp đủ độ chính xác để mô tả quy mô dân số và không nên chỉ dựa vào để xác nhận hoặc xác minh trạng thái FF-ALPP.

Phục lục này là phần mô tả của tiêu chuẩn

# **PHỤ LỤC 2: Hướng dẫn về kế hoạch hành động khắc phục đối với RĐQ tại vùng FF-ALPP**

Các lỗi trong quy trình hoặc ứng dụng của chúng (ví dụ như không đủ bẫy hoặc biện pháp kiểm soát dịch hại, không đầy đủ tue liệu) hoặc phát hiện mức quần thể vượt quá mức thấp quy định đối với các loài ruồi đục quả mục tiêu trong FF-ALPP sẽ tiến hành áp dụng kế hoạch hành động khắc phục. Mục tiêu của kế hoạch hành động khắc phục là đảm bảo áp dụng các quy trình sao cho mật độ quần thể RĐQ luôn ở mức thấp hơn mức quy định với tỷ lệ dịch hại thấp, và thực hiện càng sớm càng tốt. Trách nhiệm của NPPO là đảm bảo xây dựng kế hoạch hành động khắc phục thích hợp. Kế hoạch hành động khắc phục không nên lặp lại nhiều lần vì điều này có thể dẫn đến tình trạng mất FF-ALPP và sự cần thiết phải thiết lập lại khu vực theo các hướng dẫn của tiêu chuẩn này.

Kế hoạch hành động khắc phục cần được chuẩn bị có tính đến sinh học của các loài ruồi đục quả mục tiêu, địa lý của FF-ALPP, điều kiện khí hậu, hình thái học và sự phong phú và phân bố của vật chủ trong khu vực.

Các yếu tố cần thiết để thực hiện kế hoạch hành động khắc phục bao gồm:

* tuyên bố đình chỉ FF-ALPP trạng thái, khi thích hợp
* khung pháp lý theo đó có thể áp dụng kế hoạch hành động khắc phục
* quy định khoảng thời gian cho phản hồi ban đầu và các hoạt động tiếp theo
* khảo sát phân định (bẫy và lấy mẫu trái cây) và áp dụng các hành động laoij bỏ
* khả năng giám đinh/nhận diện
* sẵn sàng nguồn lực hoạt động
* Thông báo trong nội bộ NPPO và với NPPO (s) của các nước nhập khẩu có liên quan, bao gồm cung cấp chi tiết liên lạc của tất cả các bên liên quan

- bản đồ chi tiết và định nghĩa về khu vực đình chỉ

sửa đổi và cải chính các thủ tục hoạt động, hoặc

* Nhiều biện pháp kiểm soát có sẵn, ví dụ: thuốc bảo vệ thục vật.
* (Các) quốc gia thông báo cho nhau chi tiêt địa chỉ liên lạc của tất cả các bên liên quan thma gia

**Áp dụng các hành động khắc phục**

1. *Thông báo về việc tực hiện hành đọng khắc phục*

NPPO thông báo cho các bên liên quan và các bên quan tâm, kể cả các nước nhập khẩu có liên quan, khi bắt đầu áp dụng một kế hoạch hành động khắc phục. NPPO chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện các biện pháp khắc phục.

Thông báo phải bao gồm lý do để bắt đầu kế hoạch tức là các thủ tục bị lỗi hoặc vượt quá mức được xác định của tỷ lệ dịch hại thấp.

1. *Xác định tình trạng dịch hại*

Ngay sau khi phát hiện mạt độ quần thể cao hơn mức được quy định của tỷ lệ dịch hại thấp, cần điều tra xác định (có thể gồm việc triển khai treo bẫy bổ sung, lấy mẫu trái cây và tăng tần suất kiểm tra bẫy) cần thực hiện để xác định kích thước của khu vực và chính xác hơn đánh giá mức độ phổ biến của RĐQ.

1. *Dỡ bỏ/đình chỉ tình trạng vùng FF-ALPP*

Nếu mức độ sâu bệnh hại thấp nhất của các loài ruồi đục quả mục tiêu bị vượt quá hoặc các thủ tục bị lỗi được tìm thấy, trạng thái FF-ALPP sẽ bị đình chỉ như đã nêu trong phần 2.5.1 của tiêu chuẩn này.

1. *Khắc phục lỗi thủ tục*

Thủ tục bị lỗi và tài liệu liên quan cần được xem xét ngay lập tức để xác định nguồn gốc của (các) lỗi. Nguồn và hành động khắc phục được thực hiện nên được ghi lại và các thủ tục sửa đổi được giám sát để đảm bảo tuân thủ các mục tiêu của FF-ALPP.

1. *Thực hiện các biện pháp quản lý vùng bị ảnh hưởng*

Các hành động triệt tiêu cụ thể nên được thực hiện ngay lập tức trong (các) khu vực bị ảnh hưởng. Các phương pháp có sẵn bao gồm:

* các phương pháp xử lý bằng bẫy thuốc trừ sâu có chọn lọc (các trạm phun và phun trên không và / hoặc mặt đất)
* kỹ thuật bất dục côn trùng
* kỹ thuật hủy diệt đực
* thu gom và tiêu hủy trái cây bị ảnh hưởng

- tước và tiêu hủy trái cây chủ, nếu có thể

* phương pháp xử lý thuốc trừ sâu (mặt đất, phần che phủ).

1. *Thông báo cho các công ty liên quan*

NPPO có liên quan và các cơ quan khác cần được thông báo về các biện pháp khắc phục. Thông tin về các yêu cầu báo cáo dịch hại trong IPPC được cung cấp trong ISPM 17.

Phụ chú này không phải là 1 phần chính thức của tiêu chuẩn này

# **PHỤ CHÚ 1: quy trình hướng dẫn dùng bẫy**

Thông tin về dùng bẫy được công bố trong tài liệu của Cơ quan nguyên tử quốc tế IAEA

**IAEA**. 2003.*Hướng dẫn dùng bẫy Ruồi đục quả trong vùng rộng*. Vienna, Austria, JointFAO/IAEA Division. 47 pp.

Ấn phẩm này được công bố rộng rãi, dễ tiếp thu và được cấp có thẩm quyền công nhận

Phụ chú này chỉ nhằm tham khảo, không phải là phần quy định của tiêu chuẩn này

# **PHỤ CHÚ 2: Các áp dụng đặc biệt của vùng FF-ALPP**

1. **Vùng FF-ALPP như một vùng đệm**

Trong trường hợp sinh học của các loài ruồi đục quả mục tiêu có khả năng phân tán từ một khu vực bị nhiễm vào khu vực quy định, có thể cần xác định vùng đệm với tỷ lệ ruồi đục quả thấp (như được mô tả trong ISPM 26) . Việc thiết lập FF-ALPP và FF-PFA sẽ xảy ra cùng một lúc, cho phép định nghĩa FF-ALPP nhằm mục đích bảo vệ FF-PFA

**1.1 Xác định vùng FF-ALPP như một vùng đệm**

Các quy trình xác định dựa trên các quy định được liệt kê trong phần 1.2 của tiêu chuẩn này. Ngoài ra, trong việc phân định vùng đệm, bản đồ chi tiết có thể được bao gồm cho thấy ranh giới của khu vực được bảo vệ, phân phối máy chủ, vị trí máy chủ, khu vực thành thị, điểm vào và điểm kiểm soát. Nó cũng có liên quan để bao gồm dữ liệu liên quan đến các đặc điểm địa lý sinh học tự nhiên như sự phổ biến của các vật chủ, khí hậu, và vị trí của thung lũng, đồng bằng, sa mạc, sông, hồ và biển, cũng như các khu vực khác có chức năng như các rào cản tự nhiên. Kích thước của vùng đệm liên quan đến kích thước của khu vực được bảo vệ sẽ phụ thuộc vào sinh học của các loài ruồi đục quả (bao gồm hành vi, sinh sản và khả năng phân tán), đặc điểm nội tại của khu vực quy định và kinh tế và hoạt động tính khả thi của việc thiết lập FF-ALPP.

**1.2 Thiết lập vùng FF ALPP** **như một vùng đệm**

Các quy trình thành lập được mô tả trong mục 2.1 của tiêu chuẩn này. Sự chuyển động của các loại trái cây chủ có liên quan đến trái cây bay vào khu vực có thể cần được điều chỉnh. Thông tin bổ sung có thể được tìm thấy trong phần 2.2.3 của ISPM 26.

**1.3 Duy trì vùng FF ALPP như vùng đệm**

Các quy trình bảo trì bao gồm các quy trình được liệt kê trong phần 2.3 của tiêu chuẩn này. Vì vùng đệm có các đặc điểm tương tự như khu vực hoặc nơi sản xuất mà nó bảo vệ, các quy trình bảo trì có thể bao gồm các tính năng được liệt kê trong FF-PFA như được mô tả trong phần 2.3 của ISPM 26 và các phần 3.1.4.2, 3.1.4.3 và 3.1.4.4. của ISPM 22. Tầm quan trọng của việc phổ biến thông tin cũng có thể được xem xét trong việc duy trì FF-ALPP như một vùng đệm.

1. **Vùng FF –ALPP cho mục đích xuất khẩu**

FF-ALPPs có thể được sử dụng để tạo điều kiện xuất khẩu trái cây từ khu vực. Trong hầu hết các trường hợp, vùng FF-ALPP là thành phần chính của phương pháp tiếp cận hệ thống như một biện pháp giảm thiểu rủi ro dịch hại. Ví dụ về các biện pháp và / hoặc các yếu tố được sử dụng kết hợp với FF-ALPP bao gồm:

- xử lý trước và sau thu hoạch

- sản xuất ra ký chủ thứ cấp hoặc ký chủ phụ (hấp dẫn bớt cây ký chủ chính)

- xuất khẩu vật liệu chủ cho các khu vực không có nguy cơ trong các mùa cụ thể

- các rào cản vật lý (ví dụ như bao trướckhi thu hoạch, dùng cấu trúc chống côn trùng)..

**2.1 Xác định vùng FF-ALPP phục vụ mục đích xuất khẩu**

Các quy trình xác định có thể bao gồm các quy trình được liệt kê trong phần 1.2 của tiêu chuẩn này. Ngoài ra, các yếu tố sau đây cần được xem xét để xác định FF-ALPP:

- danh sách các sản phẩm (ký chủ) quan tâm

- Danh sách các ký chủ thương mại và phi thương mại khác của các loài ruồi đục quả mục tiêu có mặt nhưng không có ý định xuất khẩu và mức độ xuất hiện của chúng, nếu thích hợp

- thông tin bổ sung như bất kỳ hồ sơ lịch sử nào liên quan đến sinh học, sự xuất hiện và biện pháp kiểm soát các loài ruồi đục quả mục tiêu hoặc bất kỳ loài ruồi đục quả nào khác có thể có trong FF-ALPP.

**2.2 Duy trì vùng FF-ALPP cho mục đích xuất khẩu**

Các quy trình bảo trì có thể bao gồm các quy trình được mô tả trong phần 2.3.2 của tiêu chuẩn này và sẽ được áp dụng nếu các máy chủ có sẵn. Nếu thích hợp, giám sát có thể tiếp tục ở tần số thấp hơn trong giai đoạn ngoài mùa. Điều này sẽ phụ thuộc vào sinh học của các loài ruồi đục quả mục tiêu và mối quan hệ của nó với các vật chủ hiện diện trong giai đoạn trái vụ.

RR

RR

RR

RR

RR



**IPPC**

Công ước quốc tế về Bảo vệ thực vật (IPPC) là một thỏa thuận quốc tế về sức khỏe thực vật nhằm mục đích bảo vệ cây trồng và thực vật hoang dã bằng cách ngăn ngừa dịch hại du nhập và lây lan. Đi lại và thương mại quốc tế hiện đang phát triển hơn bao giờ hết. Cùng với con người và hàng hóa vận chuyển trên toàn thế giới, dịch hại có nguy cơ đi theo người và hàng hóa.

**Cơ cấu tổ chức**

* Có trên 180 nước thành viên.
* Mỗi nước thành viên đều có một Tổ chức Bảo vệ thực vật quốc gia (NPPO) và một đầu mối liên lạc chính thức với IPPC.
* Chín Tổ chức Bảo vệ thực vật vùng (RPPO) cùng nhau hoạt động để thực hiện IPPC tại các nước.
* IPPC phối hợp với các tổ chức quốc tế liên quan để hỗ trợ tăng cường năng lực quốc gia và khu vực.
* Ban thư ký IPPC do Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên hợp quốc (FAO) quy định.



Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên hợp quốc

Ban thư ký IPPC

Viale delle Terme di Caracalla, 00153 Rome, Italy

Tel: +39 06 5705 4812

Email: ippc@fao.org  | Web: www.ippc.int